

QUYẾT ĐỊNH

**ban hành Quy trình kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng
của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy**

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 29-QĐ/TW, ngày 25/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 30-QĐ/TW, ngày 26/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương thi hành Chương VII và Chương VIII Điều lệ Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng;
- Căn cứ Quy định số 86-QĐ/TW, ngày 01/6/2017 của Bộ Chính trị về giám sát trong Đảng;
- Căn cứ Quyết định số 684-QĐ/UBKTTW, ngày 03/01/2018 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương ban hành Quy trình tiến hành công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng;
- Căn cứ Quyết định số 150-QĐ/UBKTTW, ngày 19/5/2016 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương ban hành Quy trình giám sát chuyên đề đối với tổ chức đảng, đảng viên;
- Căn cứ Quyết định số 1195 - QĐ/UBKTTW, ngày 11/6/2019 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương ban hành Quy trình giải quyết khiếu nại kỷ luật đối với đảng viên;
- Căn cứ Quy chế làm việc số 08-QC/TU, ngày 15/5/2019 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy khóa XVI, nhiệm kỳ 2015 - 2020; Quyết định số 1327-QĐ/TU, ngày 28/10/2019 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung Quy chế làm việc số 08-QC/TU;
- Căn cứ Quy định số 33-QĐ/TU, ngày 28/12/2018 của Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; Quyết định

số 1376-QĐ/TU, ngày 23/12/2019 của Tỉnh ủy về sửa đổi, bổ sung một số nội dung Quy định số 33-QĐi/TU;

- Xét đề nghị của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tại Tờ trình số 250-TTr/UBKTTU, ngày 30/3/2020,

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy trình kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Điều 2. Ban Thường vụ các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy căn cứ quy trình kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành kèm theo Quyết định này để ban hành quy trình kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng đối với cấp mình cho phù hợp.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 861-QĐ/TU, ngày 05/6/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy trình kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng của cấp ủy các cấp.

Điều 4. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; cấp ủy các cấp trong Đảng bộ tỉnh, các tổ chức đảng và đảng viên căn cứ quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư,
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương,
- Vụ địa phương III, Vụ Tổng hợp,
Ủy ban Kiểm tra Trung ương,
- Đồng chí Nguyễn Văn Phú – Kiểm tra viên
chính cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương,
- Các đ/c Tỉnh ủy viên,
- Các cơ quan tỉnh,
- Như Điều 4,
- Lãnh đạo VPTU + CV,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy (VQH).

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**

Trần Đăng Ninh

DANH MỤC

**các quy trình kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng của
Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1524-QĐ/TU, ngày 08/5/2020
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

TT	TÊN QUY TRÌNH	KÝ HIỆU
1	Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý	QTTU-01
2	Kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm	QTTU-02
3	Kiểm tra chuyên đề đối với tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý	QTTU-03
4	Giám sát chuyên đề đối với tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý	QTTU-04
5	Xem xét, thi hành kỷ luật đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và cấp ủy viên cấp dưới trực thuộc Tỉnh ủy theo đề nghị thi hành kỷ luật	QTTU-05
6	Xem xét, thi hành kỷ luật đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và cấp ủy viên cấp dưới trực thuộc Tỉnh ủy theo kết luận kiểm tra	QTTU-06
7	Xem xét, thi hành kỷ luật tổ chức đảng cấp dưới	QTTU-07
8	Giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng đối với tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý	QTTU-08
9	Giải quyết tố cáo đối với tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy	QTTU-09
10	Giải quyết tố cáo đối với đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý	QTTU-10

QUY TRÌNH

**Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với đảng viên
là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1524-QĐ/TU, ngày 08/5/2020
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)*

I. BƯỚC CHUẨN BỊ

1. Căn cứ kết quả kiểm tra, giám sát, nắm tình hình hoặc nhiệm vụ do Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao, cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ chủ trì tham mưu, thực hiện chủ động báo cáo, đề xuất với Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nội dung kế hoạch kiểm tra; dự kiến thành lập đoàn kiểm tra (*Trưởng đoàn là đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy*) trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy dự thảo quyết định thành lập đoàn kiểm tra và kế hoạch kiểm tra kèm theo.

2. Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, ban hành quyết định, kế hoạch kiểm tra.

3. Đoàn kiểm tra phân công nhiệm vụ cho các thành viên; xây dựng lịch kiểm tra; đề cương gợi ý viết báo cáo giải trình theo nội dung kiểm tra; chuẩn bị các văn bản, tài liệu phục vụ việc kiểm tra.

II. BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Đoàn kiểm tra làm việc với tổ chức đảng có đảng viên được kiểm tra và đảng viên được kiểm tra

1.1. Nội dung

- Triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra.
- Thống nhất lịch làm việc.
- Yêu cầu đảng viên được kiểm tra: Chuẩn bị báo cáo giải trình (*theo đề cương gợi ý viết báo cáo*); cung cấp tài liệu có liên quan đến nội dung kiểm tra.

1.2. Thành phần

- Đoàn kiểm tra.
- Đảng viên được kiểm tra.
- Tổ chức đảng có đảng viên được kiểm tra là thành viên và đại diện các tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Trường hợp cần bổ sung thành phần tham dự hội nghị: Trưởng đoàn kiểm tra xem xét, quyết định.

2. Đoàn kiểm tra tiến hành thẩm tra, xác minh

2.1. Đoàn kiểm tra tiếp nhận báo cáo giải trình của đảng viên được kiểm tra và các văn bản, tài liệu có liên quan. Thu thập và nghiên cứu các văn bản, tài liệu, chứng cứ; làm việc với các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Nếu cần giám định kỹ thuật, chuyên môn: Trưởng đoàn kiểm tra xem xét, quyết định.

2.2. Đoàn kiểm tra trao đổi với đảng viên được kiểm tra những nội dung cần giải trình bổ sung, làm rõ (*nếu có*).

2.3. Trường hợp đoàn kiểm tra nhận thấy vi phạm đã rõ, đến mức phải thi hành kỷ luật và đảng viên tự giác nhận có khuyết điểm, vi phạm và hình thức kỷ luật: Trưởng đoàn kiểm tra báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho kết hợp thực hiện quy trình xem xét, xử lý kỷ luật cùng với quy trình kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm (*gọi tắt là quy trình kép*).

2.4. Trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung nội dung, đối tượng kiểm tra, thành viên đoàn kiểm tra: Trưởng đoàn kiểm tra báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

2.5. Đoàn kiểm tra trao đổi với đảng viên được kiểm tra về kết quả thẩm tra, xác minh.

3. Tổ chức hội nghị

3.1. Tổ chức đảng có đảng viên được kiểm tra tổ chức hội nghị (*hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng nào thì cấp ủy, tổ chức đảng đó chủ trì, cử cán bộ ghi biên bản*):

3.2. Nội dung

- Đảng viên được kiểm tra báo cáo giải trình, tự nhận hình thức kỷ luật (*nếu có*).

- Đoàn kiểm tra thông báo kết quả thẩm tra, xác minh bằng văn bản.

- Hội nghị thảo luận, đề xuất, kiến nghị và bỏ phiếu đề nghị hình thức kỷ luật (*nếu có*).

3.3. Thành phần

- Hội nghị chi bộ: Đảng viên trong chi bộ; đoàn kiểm tra; đảng viên được kiểm tra; đại diện cấp ủy, tổ chức đảng cấp trên hoặc tổ chức đảng có liên quan.

- Hội nghị cấp ủy, tổ chức đảng có đảng viên được kiểm tra là thành viên: Các thành viên của cấp ủy, tổ chức đảng; đoàn kiểm tra; đại diện cấp ủy, tổ chức đảng cấp trên và đảng viên được kiểm tra.

- Hội nghị ban thường vụ cấp ủy, cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy: Các thành viên Ban Thường vụ cấp ủy, cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy; đoàn kiểm tra; đảng viên được kiểm tra.

- Hội nghị Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy: Các thành viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; đoàn kiểm tra (*nếu thực hiện theo quy trình kép thì mời đại diện tổ chức đảng có đảng viên được kiểm tra là thành viên; đảng viên được kiểm tra tham dự hội nghị*).

(Tùy nội dung, tính chất mức độ, trường đoàn kiểm tra quyết định tổ chức đảng tiến hành hội nghị và thành phần tham dự các hội nghị).

4. Đoàn kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh nội dung chưa rõ (*nếu có*); chuẩn bị báo cáo kết quả kiểm tra; trao đổi với đảng viên được kiểm tra và đại diện tổ chức đảng có liên quan về kết quả kiểm tra bổ sung (*nếu có*).

5. Trường hợp thực hiện theo quy trình kép thì Ban Thường vụ Tỉnh ủy ủy quyền cho đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy - Trưởng đoàn kiểm tra gặp để nghe đảng viên vi phạm trình bày ý kiến trước khi trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

6. Đoàn kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo kết quả kiểm tra, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, kết luận.

III. BƯỚC KẾT THÚC

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, kết luận kiểm tra

1.1. Đoàn kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra; trình bày đầy đủ ý kiến của đảng viên được kiểm tra và tổ chức đảng có liên quan. Trường hợp thực hiện theo quy trình kép thì mời đảng viên vi phạm, đại diện lãnh đạo cấp ủy có đảng viên vi phạm dự hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy; đảng viên vi phạm trình bày bản kiểm điểm, tự nhận hình thức kỷ luật; đại diện lãnh đạo cấp ủy có đảng viên vi phạm trình bày ý kiến.

1.2. Ban Thường vụ Tỉnh ủy thảo luận, kết luận; biểu quyết quyết định kỷ luật hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật đối với đảng viên vi phạm theo thẩm quyền (*nếu có*).

2. Đoàn kiểm tra hoàn chỉnh thông báo kết luận kiểm tra; quyết định kỷ luật hoặc báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật (*nếu có*) trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ký, ban hành.

3. Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao cho đoàn kiểm tra thông báo kết luận kiểm tra và công bố quyết định kỷ luật (*nếu có*) đến đảng viên được kiểm tra và tổ chức đảng có liên quan.

4. Đoàn kiểm tra họp rút kinh nghiệm, thống nhất nhận xét, đánh giá bằng văn bản về ưu điểm, khuyết điểm của từng thành viên trong đoàn và do trưởng đoàn ký, gửi người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có cán bộ, công chức tham gia đoàn. Lập, hoàn thiện hồ sơ chuyển Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thẩm tra trước khi bàn giao để Văn phòng Tỉnh ủy lưu trữ theo quy định.

5. Cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ chủ trì tham mưu giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện nội dung kiểm tra có trách nhiệm chủ động giám sát, đôn đốc việc chấp hành kết luận hoặc quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

QUY TRÌNH

Kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1524-QĐ/TU, ngày 08/5/2020
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

I. BƯỚC CHUẨN BỊ

1. Căn cứ kết quả kiểm tra, giám sát, nắm tình hình hoặc nhiệm vụ do Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao, cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ chủ trì tham mưu, thực hiện chủ động báo cáo đề xuất với Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nội dung kế hoạch kiểm tra; dự kiến thành lập đoàn kiểm tra (*Trưởng đoàn là đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy*) trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy dự thảo quyết định thành lập đoàn kiểm tra và kế hoạch kiểm tra kèm theo.

2. Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, ban hành quyết định, kế hoạch kiểm tra.

3. Đoàn kiểm tra phân công nhiệm vụ cho các thành viên; xây dựng lịch kiểm tra; đề cương gợi ý viết báo cáo giải trình theo nội dung kiểm tra; chuẩn bị các văn bản, tài liệu phục vụ việc kiểm tra.

II. BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Đoàn kiểm tra làm việc với tổ chức đảng được kiểm tra

1.1. Nội dung

- Triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra.

- Thống nhất lịch làm việc.

- Yêu cầu tổ chức đảng được kiểm tra chuẩn bị báo cáo giải trình (*theo đề cương gợi ý viết báo cáo*); cung cấp tài liệu có liên quan đến nội dung kiểm tra cho đoàn kiểm tra và chỉ đạo các tổ chức đảng, đảng viên, tổ chức, cá nhân có liên quan phối hợp thực hiện.

1.2. Thành phần

- Đoàn kiểm tra.

- Tổ chức đảng được kiểm tra và các tổ chức đảng, đảng viên có liên quan.

- Trường hợp cần bổ sung thành phần tham dự hội nghị: Trưởng đoàn kiểm tra xem xét, quyết định.

2. Đoàn kiểm tra tiến hành thẩm tra, xác minh

2.1. Đoàn kiểm tra tiếp nhận báo cáo giải trình của tổ chức đảng được kiểm tra và các văn bản, tài liệu có liên quan. Thu thập và nghiên cứu các văn bản, tài liệu, chứng cứ; làm việc với các tổ chức, cá nhân có liên quan. Nếu cần giám định kỹ thuật, chuyên môn thì trưởng đoàn kiểm tra xem xét, quyết định.

2.2. Đoàn kiểm tra trao đổi với đại diện tổ chức đảng được kiểm tra những nội dung cần giải trình bổ sung, làm rõ *(nếu có)*.

2.3. Trường hợp đoàn kiểm tra nhận thấy vi phạm đã rõ, đến mức phải thi hành kỷ luật và tổ chức đảng tự giác nhận có khuyết điểm, vi phạm và hình thức kỷ luật: Trưởng đoàn kiểm tra báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy Tỉnh ủy cho kết hợp thực hiện quy trình xem xét, xử lý kỷ luật tổ chức đảng cùng với quy trình kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm *(gọi tắt là quy trình kép)*.

2.4. Trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung nội dung, đối tượng kiểm tra, thành viên đoàn kiểm tra: Trưởng đoàn kiểm tra báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

2.5. Đoàn kiểm tra trao đổi với đại diện tổ chức đảng được kiểm tra về kết quả thẩm tra, xác minh.

3. Tổ chức hội nghị:

3.1. Các tổ chức đảng có liên quan tổ chức hội nghị *(hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng nào thì cấp ủy, tổ chức đảng đó chủ trì, cử cán bộ ghi biên bản)*.

3.2. Nội dung

- Tổ chức đảng được kiểm tra báo cáo giải trình, tự nhận hình thức kỷ luật *(nếu có)*.

- Đoàn kiểm tra thông báo kết quả thẩm tra, xác minh bằng văn bản.

- Hội nghị thảo luận, đề xuất, kiến nghị và bỏ phiếu đề nghị hình thức kỷ luật *(nếu có)*.

3.3. Thành phần

- Tổ chức đảng được kiểm tra: Thành viên của tổ chức đảng được kiểm tra; đại diện tổ chức đảng có liên quan; đại diện tổ chức đảng cấp trên trực tiếp; đoàn kiểm tra.

- Hội nghị Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy: Các thành viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; đoàn kiểm tra.

(Tùy nội dung, tính chất, mức độ trưởng đoàn kiểm tra quyết định thành phần tham dự các hội nghị).

4. Đoàn kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh nội dung chưa rõ (*nếu có*); chuẩn bị báo cáo kết quả kiểm tra; trao đổi với đại diện tổ chức đảng có liên quan về kết quả kiểm tra bổ sung (*nếu có*).

5. Trường hợp thực hiện theo quy trình kép: Ban Thường vụ Tỉnh ủy, ủy quyền cho đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy - Trưởng đoàn kiểm tra gặp để nghe đại diện tổ chức đảng được kiểm tra trình bày ý kiến trước khi trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

6. Đoàn kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo kết quả kiểm tra trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, kết luận.

III. BƯỚC KẾT THÚC

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, kết luận

1.1. Đoàn kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra; trình bày đầy đủ ý kiến của tổ chức đảng được kiểm tra và tổ chức đảng, đảng viên có liên quan.

1.2. Trường hợp thực hiện theo quy trình kép: Mời đại diện tổ chức đảng vi phạm dự họp Ban Thường vụ Tỉnh ủy để trình bày bản kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật.

1.3. Ban Thường vụ Tỉnh ủy thảo luận, kết luận; biểu quyết quyết định hình thức kỷ luật hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, thi hành kỷ luật tổ chức đảng (*nếu có*).

2. Đoàn kiểm tra hoàn chỉnh thông báo kết luận kiểm tra, quyết định kỷ luật hoặc báo cáo đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, thi hành kỷ luật trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ký, ban hành.

3. Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao cho đoàn kiểm tra thông báo kết luận kiểm tra hoặc công bố quyết định kỷ luật (*nếu có*) đến tổ chức đảng được kiểm tra.

4. Đoàn kiểm tra họp rút kinh nghiệm, thống nhất nhận xét, đánh giá bằng văn bản về ưu điểm, khuyết điểm của từng thành viên đoàn do Trưởng đoàn ký, gửi người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có cán bộ, công chức tham gia đoàn. Lập, hoàn thiện hồ sơ chuyên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thẩm tra trước khi bàn giao để Văn phòng Tỉnh ủy lưu trữ theo quy định.

5. Cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ chủ trì tham mưu giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện nội dung kiểm tra có trách nhiệm chủ động giám sát, đôn đốc việc chấp hành kết luận hoặc quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy./.

QUY TRÌNH

**Kiểm tra chuyên đề đối với tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên
là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1524-QĐ/TU, ngày 08/5/2020
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)*

I. BƯỚC CHUẨN BỊ

1. Căn cứ chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh hoặc nhiệm vụ do Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao, cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ chủ trì tham mưu giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy dự kiến thành lập đoàn kiểm tra (*Trưởng đoàn là đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy*). Chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan chuẩn bị nội dung kiểm tra, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy dự thảo quyết định thành lập đoàn kiểm tra và kế hoạch kiểm tra kèm theo.

2. Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, ban hành quyết định, kế hoạch kiểm tra.

3. Đoàn kiểm tra phân công nhiệm vụ cho các thành viên; xây dựng lịch kiểm tra; đề cương gợi ý viết báo cáo theo nội dung kiểm tra; chuẩn bị các văn bản, tài liệu phục vụ việc kiểm tra.

II. BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Đoàn kiểm tra làm việc với tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra hoặc tổ chức đảng có đảng viên được kiểm tra là thành viên (*trường hợp kiểm tra đảng viên*)

1.1. Nội dung

- Triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra.
- Thống nhất lịch làm việc.
- Yêu cầu tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra: Chuẩn bị báo cáo (*theo đề cương gợi ý viết báo cáo*); cung cấp tài liệu có liên quan đến nội dung kiểm tra cho đoàn kiểm tra và chỉ đạo các tổ chức đảng, đảng viên, tổ chức, cá nhân có liên quan phối hợp thực hiện.

1.2. Thành phần

- Đoàn kiểm tra.
- Tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra.
- Tổ chức đảng có đảng viên được kiểm tra và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Trường hợp cần bổ sung thành phần tham dự hội nghị: Trưởng đoàn kiểm tra xem xét, quyết định.

2. Đoàn kiểm tra tiến hành thẩm tra, xác minh

2.1. Đoàn kiểm tra tiếp nhận báo cáo của tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra và các văn bản, tài liệu có liên quan.

2.2. Nghiên cứu báo cáo tự kiểm tra; thu thập và nghiên cứu các văn bản, tài liệu có liên quan đến nội dung kiểm tra; đi kiểm tra thực tế ở một số đơn vị trực thuộc tổ chức đảng được kiểm tra hoặc đơn vị do đảng viên được kiểm tra phụ trách.

2.3. Trao đổi với tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra những nội dung cần bổ sung, làm rõ trong báo cáo tự kiểm tra (*nếu có*).

2.4. Đoàn kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh, thu thập tài liệu (*nếu cần*); thống nhất kết quả thẩm tra, xác minh và dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra.

3. Tổ chức hội nghị

3.1. Tổ chức đảng được kiểm tra hoặc tổ chức đảng có đảng viên được kiểm tra tổ chức hội nghị (*Hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng nào thì cấp ủy, tổ chức đảng đó chủ trì, cử cán bộ ghi biên bản*).

3.2. Nội dung

- Tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra báo cáo giải trình.
- Đoàn kiểm tra thông báo kết quả thẩm tra, xác minh bằng văn bản.
- Hội nghị thảo luận và kiến nghị, đề xuất.

3.3. Thành phần

- Đoàn kiểm tra.
- Các thành viên của tổ chức đảng được kiểm tra.
- Tổ chức đảng có đảng viên được kiểm tra; đảng viên được kiểm tra (*Tùy nội dung, tính chất mức độ trường đoàn kiểm tra quyết định tổ chức đảng tổ chức hội nghị và thành phần tham dự hội nghị*).

4. Đoàn kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ (*nếu có*); trao đổi với đại diện tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra về kết quả thẩm tra, xác minh bổ sung (*nếu có*).

5. Trường hợp đoàn kiểm tra phát hiện tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra có dấu hiệu vi phạm hoặc có vi phạm đến mức phải xem xét, xử lý kỷ luật: Trưởng đoàn kiểm tra báo cáo đề xuất với Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến chỉ đạo.

6. Đoàn kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo kết quả kiểm tra, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, kết luận.

III. BƯỚC KẾT THÚC

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, kết luận kiểm tra

1.1. Đoàn kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra; trình bày đầy đủ ý kiến của tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra.

1.2. Ban Thường vụ Tỉnh ủy thảo luận, kết luận về nội dung kiểm tra.

1.3. Qua xem xét kết quả kiểm tra, nếu phát hiện tổ chức đảng, đảng viên có dấu hiệu vi phạm: Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định kiểm tra hoặc giao Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tiến hành kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với tổ chức đảng, đảng viên.

Trường hợp nội dung vi phạm đã rõ, đến mức phải xem xét, xử lý kỷ luật: Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tham mưu, thực hiện quy trình xem xét, thi hành kỷ luật theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý kỷ luật.

2. Đoàn kiểm tra hoàn chỉnh thông báo kết luận kiểm tra trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ký, ban hành.

3. Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao đoàn kiểm tra thông báo kết luận kiểm tra đến tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra.

4. Đoàn kiểm tra họp rút kinh nghiệm, thống nhất nhận xét, đánh giá bằng văn bản về ưu điểm, khuyết điểm của từng thành viên đoàn do trưởng đoàn ký, gửi người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có cán bộ, công chức tham gia đoàn. Lập, hoàn thiện hồ sơ chuyển Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thẩm tra, trước khi bàn giao để Văn phòng Tỉnh ủy lưu trữ theo quy định.

5. Cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ chủ trì tham mưu giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện nội dung kiểm tra có trách nhiệm chủ động giám sát, đôn đốc việc chấp hành kết luận hoặc quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy./.

QUY TRÌNH

**Giám sát chuyên đề đối với tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên
là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1524-QĐ/TU, ngày 08/5/2020
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

I. BƯỚC CHUẨN BỊ

1. Căn cứ chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh hoặc nhiệm vụ do Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ chủ trì tham mưu giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy dự kiến thành lập đoàn giám sát (*Trưởng đoàn là đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy*). Chủ động phối với các cơ quan liên quan chuẩn bị nội dung giám sát, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy dự thảo quyết định thành lập đoàn giám sát và kế hoạch kèm theo.

2. Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, ban hành quyết định, kế hoạch giám sát.

3. Đoàn giám sát phân công nhiệm vụ cho các thành viên; xây dựng lịch giám sát; đề cương gợi ý viết báo cáo giám sát; chuẩn bị các văn bản, tài liệu phục vụ công tác giám sát.

II. BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Đoàn giám sát làm việc với tổ chức đảng, đảng viên được giám sát; tổ chức đảng có đảng viên được giám sát là thành viên (*trường hợp giám sát đảng viên*)

1.1. Nội dung

- Triển khai quyết định, kế hoạch giám sát.
- Thống nhất lịch làm việc.
- Yêu cầu tổ chức đảng, đảng viên được giám sát: Chuẩn bị báo cáo giám sát (*theo đề cương gợi ý viết báo cáo*); cung cấp tài liệu có liên quan đến nội dung giám sát cho đoàn giám sát và chỉ đạo các tổ chức đảng, đảng viên, tổ chức, cá nhân có liên quan phối hợp thực hiện.

1.2. Thành phần

- Đoàn giám sát.
- Tổ chức đảng, đảng viên được giám sát; tổ chức đảng có đảng viên được giám sát và các tổ chức, cá nhân có liên quan.
- Nếu cần bổ sung thành phần tham dự hội nghị: Trưởng đoàn giám sát xem xét, quyết định.

2. Đoàn giám sát tiến hành giám sát

2.1. Đoàn giám sát tiếp nhận báo cáo của tổ chức đảng, đảng viên được giám sát và các văn bản, tài liệu có liên quan.

2.2. Nghiên cứu báo cáo của tổ chức đảng, đảng viên được giám sát và các văn bản, tài liệu có liên quan đến nội dung giám sát; đi khảo sát thực tế ở một số đơn vị trực thuộc tổ chức đảng hoặc đơn vị do đảng viên được giám sát phụ trách.

2.3. Trao đổi với tổ chức đảng, đảng viên được giám sát những nội dung cần bổ sung, làm rõ trong báo cáo giám sát (*nếu có*). Khi cần thiết đoàn giám sát tiến hành thẩm tra, xác minh những nội dung còn chưa rõ.

3. Tổ chức hội nghị

3.1. Tổ chức đảng được giám sát hoặc tổ chức đảng có đảng viên được giám sát tổ chức hội nghị (*Hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng nào thì cấp ủy, tổ chức đảng đó chủ trì, cử cán bộ ghi biên bản*).

3.2. Nội dung

- Tổ chức đảng, đảng viên được giám sát trình bày báo cáo theo nội dung giám sát.

- Đoàn giám sát thông báo dự thảo báo cáo kết quả giám sát bằng văn bản.

- Hội nghị thảo luận và kiến nghị, đề xuất.

3.3. Thành phần

- Đoàn giám sát.

- Các thành viên của tổ chức đảng được giám sát.

- Tổ chức đảng có đảng viên được giám sát là thành viên; đảng viên được giám sát

(Tùy nội dung, tính chất, mức độ trường đoàn giám sát quyết định tổ chức đảng tổ chức hội nghị và thành phần tham dự các hội nghị).

4. Trường hợp đoàn giám sát phát hiện tổ chức đảng, đảng viên được giám sát có dấu hiệu vi phạm: Trường đoàn giám sát báo cáo, đề xuất với Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến chỉ đạo.

5. Đoàn giám sát hoàn chỉnh báo cáo kết quả giám sát, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, đánh giá kết quả giám sát.

III. BƯỚC KẾT THÚC

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, đánh giá kết quả giám sát

1.1. Đoàn giám sát báo cáo kết quả giám sát; trình bày đầy đủ ý kiến của tổ chức đảng, đảng viên được giám sát.

1.2. Ban Thường vụ Tỉnh ủy thảo luận, đánh giá về ưu điểm, khuyết điểm, nguyên nhân của những khuyết điểm, vi phạm của tổ chức đảng, đảng

viên được giám sát (*nếu có*); đề ra các yêu cầu đối với tổ chức đảng, đảng viên được giám sát và các tổ chức, cá nhân có liên quan để thực hiện.

1.3. Qua xem xét kết quả giám sát, nếu phát hiện tổ chức đảng, đảng viên có dấu hiệu vi phạm: Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc giao Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tiến hành kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với tổ chức đảng, đảng viên.

2. Đoàn giám sát hoàn chỉnh thông báo kết quả giám sát trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ký, ban hành.

3. Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao đoàn giám sát thông báo kết quả giám sát đến tổ chức đảng, đảng viên được giám sát.

4. Đoàn giám sát họp rút kinh nghiệm, thống nhất nhận xét, đánh giá bằng văn bản về ưu điểm, khuyết điểm của từng thành viên đoàn do Trưởng đoàn ký, gửi người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có cán bộ, công chức tham gia đoàn. Lập, hoàn thiện hồ sơ chuyên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thẩm tra, trước khi bàn giao để Văn phòng Tỉnh ủy lưu trữ theo quy định.

5. Cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ chủ trì tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện nội dung giám sát có trách nhiệm chủ động giám sát, đôn đốc việc chấp hành thông báo kết quả giám sát của Ban Thường vụ Tỉnh ủy./.

QUY TRÌNH

**Xem xét, thi hành kỷ luật đảng viên là cán bộ thuộc diện
Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và cấp ủy viên cấp dưới
trực thuộc Tỉnh ủy theo đề nghị thi hành kỷ luật**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1524-QĐ/TU, ngày 08/5/2020
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)*

I. BƯỚC CHUẨN BỊ

1. Căn cứ hồ sơ đề nghị thi hành kỷ luật, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành văn bản giao cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ chủ trì tham mưu, đề xuất với Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nội dung kế hoạch kiểm tra xem xét, thi hành kỷ luật; dự kiến thành lập đoàn kiểm tra (*Trưởng đoàn là đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy*) trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy dự thảo quyết định, kế hoạch thành lập đoàn kiểm tra xem xét, thi hành kỷ luật đảng.

2. Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, ban hành quyết định, kế hoạch kiểm tra.

3. Đoàn kiểm tra phân công nhiệm vụ cho các thành viên; xây dựng lịch kiểm tra; chuẩn bị các tài liệu cần thiết cho việc kiểm tra.

III. BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Đoàn kiểm tra làm việc với tổ chức đảng đã đề nghị thi hành kỷ luật

1.1. Nội dung

- Triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra.
- Thống nhất lịch làm việc.
- Yêu cầu tổ chức đảng có liên quan phối hợp thực hiện.

1.2. Thành phần

- Đoàn kiểm tra.
- Tổ chức đảng đã đề nghị thi hành kỷ luật và đảng viên vi phạm.
- Nếu cần bổ sung thành phần tham dự hội nghị: Trưởng đoàn kiểm tra xem xét, quyết định.

2. Đoàn kiểm tra tiến hành thẩm tra, xác minh

2.1. Đoàn kiểm tra yêu cầu đảng viên vi phạm báo cáo những vấn đề cần thiết, cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan.

2.2. Xem xét hồ sơ đề nghị thi hành kỷ luật; làm việc với tổ chức, cá nhân có liên quan; thẩm tra, xác minh những nội dung cần thiết và xem xét việc thực hiện nguyên tắc, quy trình, thủ tục thi hành kỷ luật.

Nếu thấy phải giám định kỹ thuật, chuyên môn: Trưởng đoàn kiểm tra xem xét, quyết định.

2.3. Trao đổi với đảng viên vi phạm về những nội dung cần bổ sung vào bản tự kiểm điểm (*nếu có*) và tổ chức đảng có liên quan về việc thực hiện

nguyên tắc, quy trình, thủ tục thi hành kỷ luật *(nếu có)*.

2.5. Trường hợp phát hiện có nội dung vi phạm mới hoặc cần phải điều chỉnh, bổ sung đối tượng kiểm tra, thành phần đoàn kiểm tra: Trưởng đoàn kiểm tra báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

3. Đoàn kiểm tra trao đổi với tổ chức đảng đã đề nghị thi hành kỷ luật về những nội dung vi phạm và những vấn đề còn khác nhau giữa kết luận của tổ chức đảng với kết quả thẩm tra, xác minh để làm rõ thêm về vi phạm của đảng viên.

4. Đoàn kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những vấn đề chưa rõ *(nếu có)*; chuẩn bị báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật.

5. Đoàn kiểm tra chủ trì phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy hoàn chỉnh báo cáo, xây dựng tờ trình đề nghị xem xét, thi hành kỷ luật trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

III. BƯỚC KẾT THÚC

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, kết luận:

1.1. Trường hợp thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy ủy quyền cho đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy - Trưởng đoàn kiểm tra gặp để nghe đảng viên vi phạm trình bày ý kiến trước khi họp Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Tổ chức hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy

+ Đảng viên vi phạm trình bày bản kiểm điểm, tự nhận hình thức kỷ luật.

+ Đại diện tổ chức đảng có đảng viên vi phạm là thành viên trình bày ý kiến.

+ Đoàn kiểm tra báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật; trình bày đầy đủ ý kiến của tổ chức đảng hoặc đảng viên vi phạm và tổ chức đảng có liên quan.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy thảo luận, kết luận và đề nghị những vấn đề cần thẩm tra, xác minh làm rõ *(nếu có)*.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy biểu quyết, quyết định hình thức kỷ luật *(nếu thống nhất với báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật)*.

- Đoàn kiểm tra hoàn chỉnh quyết định kỷ luật đối với đảng viên, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ký, ban hành.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy, ủy quyền cho đoàn kiểm tra công bố quyết định kỷ luật đến đảng viên vi phạm, tổ chức đảng có liên quan.

1.2. Trường hợp thuộc thẩm quyền kỷ luật của cấp trên

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy biểu quyết đề nghị hình thức kỷ luật.

- Đoàn kiểm tra tham mưu, giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy hoàn chỉnh báo cáo, tờ trình đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, thi hành kỷ luật.

2. Ban Chấp hành đảng bộ tỉnh xem xét, kết luận

2.1. Trường hợp thuộc thẩm quyền kỷ luật của Ban Chấp hành đảng bộ tỉnh

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ủy quyền cho đồng chí Ủy viên Ban

Thường vụ Tỉnh ủy - Trưởng đoàn kiểm tra gặp để nghe đảng viên vi phạm trình bày ý kiến trước khi họp Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

- Tổ chức hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh

+ Đảng viên vi phạm trình bày bản kiểm điểm, tự nhận hình thức kỷ luật.

+ Đại diện tổ chức đảng có đảng viên vi phạm là thành viên trình bày ý kiến.

+ Đoàn kiểm tra trình bày báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật; trình bày đầy đủ ý kiến của tổ chức đảng hoặc đảng viên vi phạm và tổ chức đảng có liên quan.

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thảo luận và đề nghị những vấn đề cần thẩm tra, xác minh làm rõ *(nếu có)*.

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh biểu quyết quyết định hình thức kỷ luật *(nếu thống nhất với báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật)*.

- Đoàn kiểm tra hoàn chỉnh quyết định kỷ luật đối với đảng viên, trình Thường trực Tỉnh ủy ký, ban hành.

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, ủy quyền cho đoàn kiểm tra công bố quyết định kỷ luật đến đảng viên vi phạm, tổ chức đảng có liên quan.

2.2. Trường hợp thuộc thẩm quyền kỷ luật của cấp trên

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh biểu quyết đề nghị hình thức kỷ luật.

- Đoàn kiểm tra tham mưu, giúp Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh hoàn chỉnh báo cáo, tờ trình đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, thi hành kỷ luật.

3. Đoàn kiểm tra họp rút kinh nghiệm, thống nhất nhận xét, đánh giá bằng văn bản về ưu điểm, khuyết điểm của từng thành viên đoàn, do Trưởng đoàn ký, gửi người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có cán bộ, công chức tham gia đoàn. Lập, hoàn thiện hồ sơ chuyển Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thẩm tra, trước khi bàn giao để Văn phòng Tỉnh ủy lưu trữ theo quy định.

4. Cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ chủ trì tham mưu giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện nội dung kiểm tra có trách nhiệm chủ động giám sát, đôn đốc việc chấp hành kết luận hoặc quyết định của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy./.

QUY TRÌNH

Xem xét, thi hành kỷ luật đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý hoặc cấp ủy viên cấp dưới trực thuộc Tỉnh ủy theo kết luận kiểm tra

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1524-QĐ/TU, ngày 08/5/2020
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)*

I. BƯỚC CHUẨN BỊ

1. Căn cứ vào kết luận kiểm tra, thanh tra, kiểm toán,... *(sau đây gọi chung là kết luận kiểm tra)* về vi phạm của đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý hoặc vi phạm của cấp ủy viên cấp dưới trực thuộc Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành văn bản giao cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ chủ trì tham mưu, đề xuất với Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nội dung, kế hoạch kiểm tra; dự kiến thành lập đoàn kiểm tra *(Trưởng đoàn là đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy)* trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy dự thảo quyết định thành lập đoàn kiểm tra, kế hoạch kiểm tra kèm theo.

2. Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, ban hành quyết định, kế hoạch kiểm tra.

3. Đoàn kiểm tra phân công nhiệm vụ cho các thành viên; xây dựng lịch kiểm tra; chuẩn bị các tài liệu cần thiết cho việc kiểm tra.

II. BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Đoàn kiểm tra làm việc với tổ chức đảng, đảng viên

1.1. Nội dung

- Triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra.
- Thống nhất lịch làm việc.
- Yêu cầu tổ chức đảng, đảng viên, tổ chức, cá nhân có liên quan phối hợp thực hiện.

- Yêu cầu đảng viên vi phạm chuẩn bị bản tự kiểm điểm theo nội dung vi phạm.

1.2. Thành phần

- Đoàn kiểm tra.
- Đại diện tổ chức đảng có đảng viên vi phạm và đảng viên vi phạm.
- Nếu cần bổ sung thành phần tham dự hội nghị: Trưởng đoàn kiểm tra xem xét, quyết định.

2. Đoàn kiểm tra xem xét bản tự kiểm điểm của đảng viên vi phạm;

trao đổi với đảng viên vi phạm những nội dung cần bổ sung vào bản tự kiểm điểm (nếu có).

3. Tổ chức hội nghị

3.1. Các tổ chức đảng có liên quan tổ chức hội nghị (*hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng nào thì cấp ủy, tổ chức đảng đó chủ trì, cử cán bộ ghi biên bản*).

3.2. Nội dung

- Đoàn kiểm tra thông báo kết luận kiểm tra.
- Đảng viên vi phạm trình bày bản kiểm điểm, tự nhận hình thức kỷ luật.
- Hội nghị thảo luận, bỏ phiếu đề nghị hình thức kỷ luật.

3.3. Thành phần

- Hội nghị chi bộ: Đoàn kiểm tra, đảng viên trong chi bộ có đảng viên vi phạm và đại diện cấp ủy, tổ chức đảng cấp trên dự.

- Hội nghị cấp ủy, tổ chức đảng có đảng viên vi phạm là thành viên: Các thành viên của cấp ủy hoặc tổ chức đảng có đảng viên vi phạm; đoàn kiểm tra; đại diện cấp ủy, tổ chức đảng cấp trên.

- Hội nghị ban thường vụ cấp ủy, cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy: Các thành viên ban thường vụ cấp ủy hoặc các cấp ủy viên; thành viên tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy; đoàn kiểm tra.

(Tùy nội dung, tính chất, mức độ, trưởng đoàn kiểm tra quyết định tổ chức đảng tổ chức hội nghị và thành phần tham dự).

4. Đoàn kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những vấn đề chưa rõ (nếu có); chuẩn bị báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật.

5. Đoàn kiểm tra chủ trì phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy hoàn chỉnh báo cáo, xây dựng tờ trình đề nghị xem xét, thi hành kỷ luật, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

III. BƯỚC KẾT THÚC

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, kết luận

1.1. Trường hợp thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy ủy quyền cho đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy - Trưởng đoàn kiểm tra gặp để nghe đảng viên vi phạm trình bày ý kiến trước khi họp Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Tổ chức hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy

+ Đảng viên vi phạm trình bày bản kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật.

+ Đại diện tổ chức đảng có đảng viên vi phạm là thành viên trình bày ý kiến.

+ Đoàn kiểm tra báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật; trình bày đầy đủ ý kiến của tổ chức đảng hoặc đảng viên vi phạm và tổ chức đảng có liên quan.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy thảo luận, kết luận và đề nghị những vấn đề cần thẩm tra, xác minh làm rõ (*nếu có*).

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy biểu quyết, quyết định hình thức kỷ luật (*nếu thống nhất với báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật*).

- Đoàn kiểm tra hoàn chỉnh quyết định kỷ luật đối với đảng viên, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ký, ban hành.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy ủy quyền cho đoàn kiểm tra công bố quyết định kỷ luật đến đảng viên vi phạm, tổ chức đảng có liên quan.

1.2. Trường hợp thuộc thẩm quyền kỷ luật của cấp trên

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy biểu quyết đề nghị hình thức kỷ luật.

- Đoàn kiểm tra tham mưu, giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy hoàn chỉnh báo cáo, tờ trình, đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét thi hành kỷ luật.

2. Ban Chấp hành đảng bộ tỉnh xem xét, kết luận

2.1. Trường hợp thuộc thẩm quyền kỷ luật của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ủy quyền cho đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy - Trưởng đoàn kiểm tra gặp để nghe đảng viên vi phạm trình bày ý kiến trước khi họp Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

- Tổ chức hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh

+ Đảng viên vi phạm trình bày bản kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật.

+ Đại diện tổ chức đảng có đảng viên vi phạm là thành viên trình bày ý kiến.

+ Đoàn kiểm tra trình bày báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật; trình bày đầy đủ ý kiến của tổ chức đảng hoặc đảng viên vi phạm và tổ chức đảng có liên quan.

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thảo luận và đề nghị những vấn đề cần thẩm tra, xác minh làm rõ (*nếu có*).

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh biểu quyết quyết định hình thức kỷ luật (*nếu thống nhất với báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật*).

- Đoàn kiểm tra hoàn chỉnh quyết định kỷ luật đối với đảng viên, trình Thường trực Tỉnh ủy ký, ban hành.

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, ủy quyền cho đoàn kiểm tra công bố quyết định kỷ luật đến đảng viên vi phạm, tổ chức đảng có liên quan.

2.2. Trường hợp thuộc thẩm quyền kỷ luật của cấp trên

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh biểu quyết đề nghị hình thức kỷ luật.
- Đoàn kiểm tra tham mưu, giúp Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh hoàn chỉnh báo cáo, tờ trình, đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét thi hành kỷ luật theo thẩm quyền.

3. Đoàn kiểm tra họp rút kinh nghiệm, thống nhất nhận xét, đánh giá bằng văn bản về ưu điểm, khuyết điểm của từng thành viên đoàn, do Trưởng đoàn ký, gửi người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có cán bộ, công chức tham gia đoàn. Lập, hoàn thiện hồ sơ chuyển Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thẩm tra, trước khi bàn giao để Văn phòng Tỉnh ủy lưu trữ theo quy định.

4. Cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ chủ trì tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện nội dung kiểm tra có trách nhiệm chủ động giám sát, đôn đốc việc chấp hành kết luận hoặc quyết định của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy./.

QUY TRÌNH

Xem xét, thi hành kỷ luật tổ chức đảng cấp dưới

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1524-QĐ/TU, ngày 08/5/2020
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

I. BƯỚC CHUẨN BỊ

1. Căn cứ hồ sơ đề nghị thi hành kỷ luật, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành văn bản giao cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ chủ trì tham mưu, đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nội dung, kế hoạch kiểm tra; dự kiến thành lập đoàn kiểm tra (*Trưởng đoàn là đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy*) trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy dự thảo quyết định thành lập đoàn kiểm tra và kế hoạch kiểm tra kèm theo.

2. Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét ban hành quyết định kiểm tra, kế hoạch kiểm tra.

3. Đoàn kiểm tra phân công nhiệm vụ cho các thành viên; xây dựng lịch kiểm tra; chuẩn bị các tài liệu cần thiết cho việc kiểm tra.

II. BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Đoàn kiểm tra làm việc với tổ chức đảng, đảng viên

1.1. Nội dung

- Triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra.

- Thống nhất lịch làm việc.

- Yêu cầu tổ chức đảng vi phạm xây dựng báo cáo kiểm điểm (*theo đề cương gợi ý viết báo cáo*); đề nghị tổ chức đảng có liên quan phối hợp thực hiện.

1.2. Thành phần

- Đoàn kiểm tra.

- Đại diện tổ chức đảng đề nghị thi hành kỷ luật; tổ chức đảng vi phạm.

- Trường hợp cần bổ sung thành phần tham dự hội nghị: Trưởng đoàn kiểm tra xem xét, quyết định.

2. Đoàn kiểm tra tiến hành thẩm tra, xác minh

2.1. Đoàn kiểm tra tiếp nhận, xem xét báo cáo kiểm điểm; yêu cầu tổ chức đảng vi phạm báo cáo những vấn đề cần thiết, cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan.

2.2. Xem xét hồ sơ đề nghị thi hành kỷ luật; làm việc với tổ chức, cá

nhân có liên quan, đồng thời xem xét trách nhiệm của từng cá nhân trong tổ chức đảng vi phạm; thẩm tra, xác minh những nội dung cần thiết và xem xét việc thực hiện nguyên tắc, quy trình, thủ tục đề nghị thi hành kỷ luật.

Nếu phải giám định kỹ thuật, chuyên môn: Trưởng đoàn kiểm tra xem xét, quyết định.

2.3 Trao đổi với tổ chức đảng vi phạm về những nội dung cần bổ sung vào báo cáo kiểm điểm và tổ chức đảng có liên quan về việc thực hiện nguyên tắc, quy trình, thủ tục đề nghị thi hành kỷ luật (nếu có).

2.4- Trường hợp phát hiện có nội dung vi phạm mới hoặc cần phải điều chỉnh, bổ sung đối tượng, thành phần đoàn kiểm tra thì trưởng đoàn kiểm tra báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

3. Đoàn kiểm tra trao đổi với tổ chức đảng đã đề nghị thi hành kỷ luật về những nội dung vi phạm và những vấn đề còn khác nhau giữa kết luận của tổ chức đảng với kết quả thẩm tra, xác minh để làm rõ thêm về vi phạm của tổ chức đảng.

4. Đoàn kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những vấn đề chưa rõ (nếu có); chuẩn bị báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật.

5. Đoàn kiểm tra chủ trì phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy hoàn chỉnh báo cáo, xây dựng tờ trình đề nghị xem xét, thi hành kỷ luật, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

6. Trường hợp vi phạm thuộc thẩm quyền kỷ luật của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thì Ban Thường vụ Tỉnh ủy, ủy quyền cho đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy - Trưởng đoàn kiểm tra nghe đại diện tổ chức đảng vi phạm trình bày ý kiến trước khi họp Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

III. BƯỚC KẾT THÚC

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, kết luận

1.1. Đoàn kiểm tra trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật; trình bày đầy đủ ý kiến của tổ chức đảng vi phạm và tổ chức đảng, đảng viên có liên quan.

1.2. Đại diện tổ chức đảng vi phạm trình bày bản kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật.

1.3- Ban Thường vụ Tỉnh ủy thảo luận, kết luận; biểu quyết quyết định thi hành kỷ luật đối với tổ chức đảng vi phạm và các cá nhân có liên quan (nếu có) hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật đối với tổ chức đảng và đảng viên vi phạm.

2. Đoàn kiểm tra hoàn chỉnh quyết định kỷ luật đối với tổ chức đảng vi phạm và đảng viên trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ký, ban hành.

3. Ban Thường vụ Tỉnh ủy ủy quyền cho đoàn kiểm tra công bố quyết

định kỷ luật đến tổ chức đảng vi phạm.

4. Đoàn kiểm tra họp rút kinh nghiệm, thống nhất nhận xét, đánh giá bằng văn bản về ưu điểm, khuyết điểm của từng thành viên đoàn do Trưởng đoàn ký, gửi người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có cán bộ, công chức tham gia đoàn. Lập, hoàn thiện hồ sơ chuyển Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thẩm tra, trước khi bàn giao để Văn phòng Tỉnh ủy lưu trữ theo quy định.

5. Cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ chủ trì tham mưu giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện nội dung kiểm tra có trách nhiệm chủ động giám sát, đôn đốc việc chấp hành kết luận và quyết định của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy./.

QUY TRÌNH

**Giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng đối với tổ chức đảng cấp dưới
và đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1524-QĐ/TU, ngày 08/5/2020
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

I. BƯỚC CHUẨN BỊ

1. Căn cứ đơn khiếu nại của tổ chức đảng hoặc đảng viên; kết quả làm việc với đại diện tổ chức đảng cấp dưới đã thi hành kỷ luật hoặc đã giải quyết khiếu nại kỷ luật và đại diện tổ chức đảng hoặc đảng viên khiếu nại. Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ chủ trì tham mưu, đề xuất với Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kế hoạch giải quyết khiếu nại; dự kiến thành lập đoàn kiểm tra giải quyết khiếu nại (Trưởng đoàn là đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy) trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy dự thảo quyết định thành lập đoàn kiểm tra và kế hoạch kiểm tra kèm theo.

2. Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, ban hành quyết định, kế hoạch kiểm tra.

3. Đoàn kiểm tra phân công nhiệm vụ cho các thành viên; xây dựng lịch kiểm tra; chuẩn bị các văn bản, tài liệu phục vụ việc kiểm tra.

II. BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Đoàn kiểm tra làm việc với tổ chức đảng đã thi hành kỷ luật hoặc đã giải quyết khiếu nại kỷ luật

1.1. Nội dung

- Triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra.
- Thống nhất lịch làm việc.

1.2. Thành phần

- Đoàn kiểm tra.
- Tổ chức đảng đã quyết định kỷ luật hoặc tổ chức đảng đã giải quyết khiếu nại kỷ luật.

2. Đoàn kiểm tra làm việc với

2.1. Đại diện tổ chức đảng khiếu nại; người khiếu nại; tổ chức đảng đã quyết định kỷ luật hoặc tổ chức đảng đã giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng để thẩm tra xác minh làm rõ nội dung khiếu nại, tiếp nhận hồ sơ; thu thập tài liệu, chứng cứ có liên quan.

2.2. Chi bộ có người khiếu nại để xác minh về tư cách, phẩm chất của người khiếu nại từ sau khi bị kỷ luật đến thời điểm giải quyết.

2.3. Các tổ chức, cá nhân có liên quan đề thu thập, nghiên cứu tài liệu.

Nếu cần giám định kỹ thuật, chuyên môn: Trưởng đoàn kiểm tra xem xét, quyết định.

2.4. Trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung nội dung kiểm tra, thành phần đoàn kiểm tra: Trưởng đoàn kiểm tra báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

2.5. Trường hợp có tình tiết mới dẫn đến thay đổi bản chất vụ việc: Đoàn kiểm tra làm việc với tổ chức đảng đã quyết định kỷ luật, tổ chức đảng đã giải quyết khiếu nại kỷ luật để xem xét lại việc thực hiện quy trình, thủ tục, làm rõ nội dung vi phạm, biểu quyết đề nghị hình thức kỷ luật; chuẩn bị báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh; trao đổi với đại diện tổ chức đảng khiếu nại, người khiếu nại về kết quả kiểm tra.

3. Tổ chức hội nghị

3.1. Các tổ chức đảng có liên quan tổ chức hội nghị (hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng nào thì cấp ủy, tổ chức đảng đó chủ trì, cử cán bộ ghi biên bản)

3.2. Trường hợp không có tình tiết mới dẫn đến thay đổi bản chất vụ việc và dự kiến chuẩn y hình thức kỷ luật: Tổ chức đảng đã quyết định kỷ luật hoặc tổ chức đảng đã giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng tổ chức hội nghị để đoàn kiểm tra thông báo kết quả thẩm tra, xác minh bằng văn bản và trao đổi các nội dung liên quan; hội nghị thảo luận và đề nghị.

- Thành phần hội nghị: Tổ chức đảng quyết định kỷ luật hoặc tổ chức đảng vừa giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng và đoàn kiểm tra.

3.3. Trường hợp có tình tiết mới làm thay đổi bản chất vụ việc, có thể thay đổi hình thức kỷ luật: Tổ chức đảng đã quyết định kỷ luật hoặc tổ chức đảng vừa giải quyết khiếu nại kỷ luật, tổ chức hội nghị để đoàn kiểm tra thông báo kết quả thẩm tra, xác minh bằng văn bản; hội nghị thảo luận và đề nghị; bỏ phiếu đề nghị chuẩn y, thay đổi hoặc xóa bỏ hình thức kỷ luật đã áp dụng.

Thành phần hội nghị: Tổ chức đảng quyết định kỷ luật hoặc tổ chức đảng vừa giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng và đoàn kiểm tra.

(Tùy nội dung, tính chất, mức độ, trưởng đoàn kiểm tra quyết định tổ chức đảng tổ chức hội nghị và thành phần dự các hội nghị).

4. Đoàn kiểm tra làm việc với đại diện tổ chức đảng khiếu nại kỷ luật hoặc người khiếu nại kỷ luật; tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ (nếu có); chuẩn bị báo cáo kết quả kiểm tra.

5. Đoàn kiểm tra chủ trì phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy hoàn chỉnh báo cáo, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

III. BƯỚC KẾT THÚC

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, kết luận

1.1. Đoàn kiểm tra báo cáo kết quả giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng; trình bày đầy đủ ý kiến của tổ chức đảng hoặc đảng viên khiếu nại; ý kiến và đề nghị của tổ chức đảng, đảng viên có liên quan.

1.2. Trường hợp đảng viên khiếu nại do bị kỷ luật khai trừ thì báo cáo thêm về tư cách, phẩm chất của đảng viên khiếu nại từ sau khi bị kỷ luật khai trừ đến thời điểm giải quyết khiếu nại.

1.3. Ban Thường vụ Tỉnh ủy thảo luận, kết luận; biểu quyết quyết định về hình thức kỷ luật (chuẩn y, thay đổi hoặc xóa bỏ hình thức kỷ luật).

2. Đoàn kiểm tra hoàn chỉnh quyết định giải quyết khiếu nại, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ký, ban hành.

3. Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao cho đoàn kiểm tra thông báo quyết định giải quyết khiếu nại kỷ luật đến tổ chức đảng hoặc người khiếu nại và tổ chức đảng có liên quan.

4. Đoàn kiểm tra họp rút kinh nghiệm, thống nhất nhận xét, đánh giá bằng văn bản về ưu điểm, khuyết điểm của từng thành viên đoàn do Trưởng đoàn ký, gửi người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có cán bộ, công chức tham gia đoàn. Lập, hoàn thiện hồ sơ chuyển Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thẩm tra, trước khi bàn giao để Văn phòng Tỉnh ủy lưu trữ theo quy định.

5. Cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ chủ trì tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện nội dung kiểm tra có trách nhiệm chủ động đôn đốc, giám sát việc chấp hành kết luận hoặc quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy./.

QUY TRÌNH

Giải quyết tố cáo đối với tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1524-QĐ/TU, ngày 08/5/2020
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

I. BƯỚC CHUẨN BỊ

1. Căn cứ vào đơn tố cáo, kết quả giám sát, nắm tình hình và kết quả làm việc với người tố cáo, Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ chủ trì tham mưu, đề xuất với Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kế hoạch giải quyết tố cáo; dự kiến thành lập đoàn kiểm tra giải quyết tố cáo (Trưởng đoàn là đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy) trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy dự thảo quyết định thành lập đoàn kiểm tra và kế hoạch kiểm tra kèm theo.

2. Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, ban hành quyết định, kế hoạch kiểm tra.

3. Đoàn kiểm tra phân công nhiệm vụ cho các thành viên; xây dựng lịch kiểm tra; đề cương gợi ý viết báo cáo giải trình theo nội dung kiểm tra; chuẩn bị các văn bản, tài liệu phục vụ việc kiểm tra.

II. BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Đoàn kiểm tra làm việc với tổ chức đảng bị tố cáo

1.1. Nội dung

- Triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra.

- Thống nhất lịch làm việc.

- Yêu cầu tổ chức đảng bị tố cáo chuẩn bị báo cáo giải trình (theo đề cương gợi ý viết báo cáo); cung cấp tài liệu có liên quan đến nội dung kiểm tra cho đoàn kiểm tra và chỉ đạo các tổ chức đảng, đảng viên có liên quan phối hợp giải quyết.

1.2. Thành phần

- Đoàn kiểm tra.

- Đại diện tổ chức đảng bị tố cáo và các tổ chức đảng, đảng viên có liên quan.

- Nếu cần bổ sung thành phần tham dự hội nghị: Trưởng đoàn kiểm tra xem xét, quyết định.

2. Đoàn kiểm tra tiến hành thẩm tra, xác minh

2.1. Đoàn kiểm tra tiếp nhận báo cáo giải trình của tổ chức đảng bị tố cáo và các văn bản, tài liệu có liên quan. Thu thập và nghiên cứu các văn bản, tài liệu, chứng cứ; làm việc với các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Nếu cần giám định kỹ thuật, chuyên môn: Trưởng đoàn kiểm tra xem xét, quyết định.

2.2. Đoàn kiểm tra làm việc với tổ chức đảng bị tố cáo; tổ chức đảng, đảng viên có liên quan để trao đổi những vấn đề cần giải trình bổ sung, làm rõ (nếu có); trao đổi với đại diện tổ chức đảng được kiểm tra về kết quả thẩm tra, xác minh.

2.3. Đoàn kiểm tra nhận thấy vi phạm đã rõ, đến mức phải thi hành kỷ luật và tổ chức đảng tự giác nhận khuyết điểm, vi phạm và hình thức kỷ luật (nếu có): Trưởng đoàn kiểm tra báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho kết hợp thực hiện quy trình xem xét, xử lý kỷ luật cùng với quy trình giải quyết tố cáo đối với tổ chức đảng (gọi tắt là quy trình kép).

- Trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung nội dung, đối tượng kiểm tra, thành viên đoàn kiểm tra: Trưởng đoàn kiểm tra báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

3. Tổ chức hội nghị

3.1. Các tổ chức đảng có liên quan tổ chức hội nghị (hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng nào thì cấp ủy, tổ chức đảng đó chủ trì, cử cán bộ ghi biên bản):

3.2. Nội dung

- Tổ chức đảng báo cáo giải trình bằng văn bản theo nội dung tố cáo, tự nhận hình thức kỷ luật (nếu có).

- Đoàn kiểm tra thông báo kết quả thẩm tra, xác minh bằng văn bản, hội nghị thảo luận; bỏ phiếu đề nghị hình thức kỷ luật (nếu có).

3.3. Thành phần

- Đoàn kiểm tra.

- Thành viên của tổ chức đảng bị tố cáo và đảng viên có liên quan.

(Tùy nội dung, tính chất, mức độ trường đoàn kiểm tra quyết định tổ chức đảng tổ chức hội nghị, thành phần dự các hội nghị).

4. Đoàn kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ (nếu có); chuẩn bị báo cáo kết quả giải quyết tố cáo; trao đổi với đại diện tổ chức đảng bị tố cáo và đảng viên có liên quan về kết quả kiểm tra.

5. Đoàn kiểm tra chủ trì phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy hoàn chỉnh báo cáo kết quả kiểm tra, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, kết luận.

6. Trường hợp thực hiện theo quy trình kép: Ban Thường vụ Tỉnh ủy,

ủy quyền cho đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy - Trưởng đoàn kiểm tra nghe đại diện tổ chức đảng bị tố cáo và đảng viên có liên quan trình bày ý kiến trước khi trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

III. BƯỚC KẾT THÚC

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, kết luận

1.1. Đoàn kiểm tra báo cáo kết quả giải quyết tố cáo; trình bày đầy đủ ý kiến của tổ chức đảng bị tố cáo và đảng viên có liên quan.

1.2. Trường hợp vi phạm đến mức phải xem xét, xử lý kỷ luật và thực hiện theo quy trình kép thì mời đại diện tổ chức đảng vi phạm dự họp Ban Thường vụ Tỉnh ủy để trình bày bản kiểm điểm, tự nhận hình thức kỷ luật.

1.3. Ban Thường vụ Tỉnh ủy thảo luận, kết luận; biểu quyết quyết định thi hành kỷ luật hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định thi hành kỷ luật theo thẩm quyền (*nếu có*).

2. Đoàn kiểm tra hoàn chỉnh thông báo kết luận giải quyết tố cáo, quyết định xem xét thi hành kỷ luật đối với tổ chức đảng vi phạm hoặc báo cáo đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật đối với tổ chức đảng vi phạm, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ký, ban hành.

3. Ban Thường vụ Tỉnh ủy ủy quyền cho đoàn kiểm tra thông báo kết luận giải quyết tố cáo với tổ chức đảng bị tố cáo; công bố quyết định kỷ luật (*nếu có*); thông báo kết quả giải quyết tố cáo bằng hình thức thích hợp cho người tố cáo.

4. Đoàn kiểm tra họp rút kinh nghiệm, thống nhất nhận xét, đánh giá bằng văn bản về ưu điểm, khuyết điểm của từng thành viên đoàn do Trưởng đoàn ký, gửi người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có cán bộ, công chức tham gia đoàn. Lập, hoàn thiện hồ sơ chuyển Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thẩm tra, trước khi bàn giao để Văn phòng Tỉnh ủy lưu trữ theo quy định.

5. Cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ chủ trì tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện nội dung kiểm tra có trách nhiệm chủ động đôn đốc, giám sát việc chấp hành kết luận hoặc quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy./.

QUY TRÌNH

**Giải quyết tố cáo đối với đảng viên
là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1524-QĐ/TU, ngày 08/5/2020
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)*

I- BƯỚC CHUẨN BỊ

1. Căn cứ đơn tố cáo, kết quả giám sát, nắm tình hình và kết quả làm việc với người tố cáo, Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ chủ trì tham mưu, đề xuất với Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kế hoạch giải quyết tố cáo; dự kiến thành lập đoàn kiểm tra giải quyết tố cáo (*Trưởng đoàn là đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy*) trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy dự thảo quyết định thành lập đoàn kiểm tra và kế hoạch kiểm tra kèm theo.

2. Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, ban hành quyết định, kế hoạch kiểm tra.

3. Đoàn kiểm tra phân công nhiệm vụ cho các thành viên; xây dựng lịch kiểm tra; đề cương gợi ý viết báo cáo giải trình theo nội dung kiểm tra; chuẩn bị các văn bản, tài liệu phục vụ việc kiểm tra.

II. BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Đoàn kiểm tra làm việc với tổ chức đảng có đảng viên bị tố cáo

1.1. Nội dung

- Triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra.
- Thống nhất lịch làm việc.
- Yêu cầu đảng viên bị tố cáo chuẩn bị báo cáo giải trình (*theo đề cương gợi ý viết báo cáo*); cung cấp tài liệu có liên quan đến nội dung tố cáo cho đoàn kiểm tra và yêu cầu các tổ chức đảng, đảng viên có liên quan phối hợp giải quyết.

1.2. Thành phần

- Đoàn kiểm tra.
- Đảng viên bị tố cáo.
- Đại diện tổ chức đảng có đảng viên bị tố cáo.
- Nếu cần bổ sung thành phần tham dự hội nghị: Trưởng đoàn kiểm tra xem xét, quyết định.

2. Đoàn kiểm tra tiến hành thẩm tra, xác minh

2.1. Thu thập và nghiên cứu văn bản, thông tin, tài liệu, chứng cứ; xem xét báo cáo giải trình của đảng viên bị tố cáo; làm việc với đảng viên bị tố cáo và các tổ chức, cá nhân có liên quan. Nếu cần giám định kỹ thuật, chuyên môn thì trưởng đoàn kiểm tra xem xét, quyết định.

2.2. Đoàn kiểm tra trao đổi với đảng viên bị tố cáo những vấn đề cần giải trình bổ sung, làm rõ (*nếu có*); trao đổi với đảng viên bị tố cáo về kết quả thẩm tra, xác minh.

2.3. Đoàn kiểm tra nhận thấy vi phạm đã rõ, đến mức phải thi hành kỷ luật và đảng viên tự giác nhận khuyết điểm, vi phạm và hình thức kỷ luật: Trưởng đoàn kiểm tra báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho kết hợp thực hiện quy trình xem xét, xử lý kỷ luật cùng với quy trình giải quyết tố cáo (*gọi tắt là quy trình kép*).

- Trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung nội dung, đối tượng kiểm tra, thành phần đoàn kiểm tra: Trưởng đoàn kiểm tra báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

3. Tổ chức hội nghị

3.1. Các tổ chức đảng có liên quan tổ chức hội nghị (*hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng nào thì cấp ủy, tổ chức đảng đó chủ trì, cử cán bộ ghi biên bản*):

3.2. Nội dung

- Đảng viên bị tố cáo báo cáo giải trình, tự nhận hình thức kỷ luật (*nếu có*).

- Đoàn kiểm tra thông báo kết quả thẩm tra, xác minh bằng văn bản, hội nghị thảo luận và bỏ phiếu đề nghị hình thức kỷ luật (*nếu có*).

3.3. Thành phần hội nghị

- Hội nghị chi bộ: Các đảng viên trong chi bộ; đoàn kiểm tra; đại diện cấp ủy, tổ chức đảng cấp trên có liên quan.

- Hội nghị ban thường vụ cấp ủy và cấp ủy, tổ chức đảng có đảng viên bị tố cáo: Các thành viên của cấp ủy hoặc tổ chức đảng có đảng viên bị tố cáo; đoàn kiểm tra; đại diện cấp ủy, tổ chức đảng cấp trên.

- Hội nghị ban thường vụ cấp ủy và cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy: Các thành viên ban thường vụ cấp ủy hoặc cấp ủy viên hoặc thành viên tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy; đoàn kiểm tra.

(*Tùy nội dung, tính chất, mức độ trưởng đoàn kiểm tra xem xét, quyết định tổ chức đảng tổ chức hội nghị, thành phần dự các hội nghị*).

4. Đoàn kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ; chuẩn bị báo cáo kết quả giải quyết tố cáo; trao đổi với đảng viên bị tố cáo, đại diện tổ chức đảng có liên quan về kết quả kiểm tra.

5. Đoàn kiểm tra chủ trì phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy hoàn chỉnh báo cáo kết quả kiểm tra, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, kết luận.

6. Trường hợp thực hiện theo quy trình kép: Ban Thường vụ Tỉnh ủy, ủy quyền cho đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy - Trưởng đoàn kiểm tra gặp để nghe đảng viên vi phạm trình bày ý kiến trước khi trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

III. BƯỚC KẾT THÚC

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, kết luận

1.1. Đoàn kiểm tra báo cáo kết quả giải quyết tố cáo; trình bày đầy đủ ý kiến của đảng viên bị tố cáo và tổ chức đảng có liên quan.

Trường hợp thực hiện theo quy trình kép: Mời đảng viên vi phạm và đại diện tổ chức đảng có đảng viên vi phạm dự họp Ban Thường vụ Tỉnh ủy để trình bày bản kiểm điểm, tự nhận hình thức kỷ luật.

1.2. Ban Thường vụ Tỉnh ủy thảo luận, kết luận về nội dung tố cáo; biểu quyết quyết định thi hành kỷ luật hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật đảng viên vi phạm (*nếu có*).

2. Đoàn kiểm tra hoàn chỉnh thông báo kết luận giải quyết tố cáo; quyết định kỷ luật (*nếu có*) hoặc báo cáo đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ký, ban hành.

3. Ban Thường vụ Tỉnh ủy ủy quyền cho đoàn kiểm tra thông báo kết luận giải quyết tố cáo; công bố quyết định kỷ luật (*nếu có*); thông báo kết quả giải quyết tố cáo bằng hình thức thích hợp cho người tố cáo.

4. Đoàn kiểm tra họp rút kinh nghiệm, thống nhất nhận xét, đánh giá bằng văn bản về ưu điểm, khuyết điểm của từng thành viên đoàn do Trưởng đoàn ký, gửi người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có cán bộ, công chức tham gia đoàn. Lập, hoàn thiện hồ sơ chuyển Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thẩm tra, trước khi bàn giao cho Văn phòng Tỉnh ủy lưu trữ theo quy định.

5. Cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ chủ trì tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện nội dung kiểm tra có trách nhiệm chủ động đôn đốc, giám sát việc chấp hành kết luận hoặc quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.